

Đơn vị: Ủy ban nhân dân phường Phạm Sư Mạnh

Chương:

**DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC GIAO VÀ PHÂN BỐ
CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2025
của UBND phường Phạm Sư Mạnh)

Đơn vị tính: trđ

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó:			
				VP Đảng ủy phường	UB MTTQ phường	Khối HĐND- UBND	Khối Sự nghiệp
I	Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí, lệ phí	892					
1	Số thu phí, lệ phí	87					
-	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	240					
-	Thuế thu nhập cá nhân	134					
-	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	320					
-	Thu khác ngân sách	111					
2	Chi từ nguồn thu phí để lại						
2.1	Chi sự nghiệp						
2.2	Chi quản lý hành chính						
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước						
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	102.696	102.696	4.545	1.058	25.899	71.194
1	Chi quản lý hành chính	26.526	26.526	4.545	1.058	20.923	-
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ						
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	26.526	26.526	4.545	1.058	20.923	
2	Nghiên cứu khoa học	-	-	-	-	-	-
2.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ						
2.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ						
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo,	70.492	70.492	-	-	71	70.421
3.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ						
3.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	70.492	70.492			71	70.421
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia	172	172	-	-	172	-

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó:			
				VP Đảng uỷ phường	UB MTTQ phường	Khối HỘND-UBND	Khối Sự nghiệp
4.1	<i>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</i>						
4.2	<i>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</i>	172	172			172	
5	Chi bảo đảm xã hội	3.070	3.070	-	-	3.070	-
5.1	<i>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</i>						
5.2	<i>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</i>	3.070	3.070			3.070	
6	Chi hoạt động kinh tế	1.592	1.592	-	-	1.592	-
6.1	<i>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</i>						
6.2	<i>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</i>	1.592	1.592			1.592	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	71	71	-	-	71	-
7.1	<i>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</i>						
7.2	<i>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</i>	71	71			71	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	326	326	-	-	-	326
8.1	<i>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</i>						
8.2	<i>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</i>	326	326				326
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền	269	269	-	-	-	269
9.1	<i>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</i>						
9.2	<i>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</i>	269	269				269
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	178	178	-	-	-	178
10.1	<i>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</i>						
10.2	<i>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</i>	178	178				178
11	Chi Chương trình mục tiêu						